TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HNGĐ-ST.
Ngày: 28/5/2024
Về việc: *"Xin ly hôn và nuôi con chung"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đặng Thanh Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đinh Thị Phương Lan**

Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký TAND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn đất tham phiên tòa: Bà **Trần Phương Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2024/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024 về việc: "*Xin ly hôn và nuôi con chung*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐST - HNGĐ, ngày 22/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14/5/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Kim C**, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Long H**, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Kim C trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim C và anh Nguyễn Long H tự tìm hiểu yêu thương nhau, sau đó được hai bên gia đình đồng ý tổ chức đám cưới vào năm 2005, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Lình Huỳnh cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/5/2011. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì xảy ra mâu thuẫn do anh H không chăm lo, quan tâm đến vợ con chị C đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi nên chị và anh H đã ly thân hơn 02 năm nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn được. Do đó, chị Lê Thị Kim C yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Long H.

- Về con chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Nguyễn Long H có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 14/12/2011 và Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 23/3/2017. Hiện đang ở cùng anh H. Sau khi ly hôn chị Lê Thị Kim C đồng ý giao hai người con chung cho anh H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và chị C không ai cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Nguyễn Long H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Nguyễn Long H không có nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Long H trình bày như sau*: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định cho anh Nguyễn Long H nhưng anh H vẫn vắng mặt, do đó không có lời khai của anh Nguyễn Long H.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang có ý kiến phát biểu:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014nghị cho Lê Thị Kim C được ly hôn anh Nguyễn Long H.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Long H được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung tên Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 14/12/2011 và Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 23/3/2017 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Lê Thị Kim C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Chị Lê Thị Kim C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Chị Lê Thị Kim C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định vụ án này như sau:

[1] Về thẩm quyền: Theo nội dung đơn xin ly hôn của chị Lê Thị Kim C thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp H, xã L, huyện H nên quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Kim C có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Long H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai những vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án*:*

[3.1]. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim C và anh Nguyễn Long H là vợ chồng hợp pháp do đã được UBND xã L, huyện H, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/5/2011. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị C và anh H mà chị C đã giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa chị Lê Thị Kim C và anh Nguyễn Long H phát sinh mâu thuẫn do anh H không chăm lo, quan tâm đến vợ con chị C đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi nên chị và anh H đã ly thân hơn 02 năm nay, mỗi người có cuộc sống riêng và không quan tâm hay hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh H để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do và không có lời khai của anh H. Điều đó chứng tỏ anh H không có thiện chí làm việc, gặp gỡ nguyên đơn, không có giải pháp hợp lý nhằm khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ; trong khi đó chị C xác định không còn tình cảm, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với anh H và kiên quyết xin ly hôn. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân giữa chị C và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được nên chấp nhận cho chị C ly hôn anh H theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[3.2] Về con chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Nguyễn Long H có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 14/12/2011 và Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 23/3/2017, hiện nay đang ở với anh H. Chị Lê Thị Kim C đồng ý giao các con chung cho anh H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu A và cháu Y từ trước đến nay đều sống với anh H, do anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ khi chị và anh H sống ly thân với nhau. Đồng thời chị C cũng tự nguyên giao các con chung cho anh H nuôi dưỡng, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị C nên Hồi đồng xét xử ghi nhận. Giao cháu Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 14/12/2011 và Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 23/3/2017 cho anh Nguyễn Long H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.4] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Kim C xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.5] Về nợ chung: Chị Lê Thị Kim C xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.6] Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Lê Thị Kim C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 277, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** <u>Tuyên Xử</u>:**

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận cho chị Lê Thị Kim C ly hôn với anh Nguyễn Long H.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Long H được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tên Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 14/12/2011 và Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 23/3/2017 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Lê Thị Kim C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Kim C có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007098 ngày 11/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo đó chị Lê Thị Kim C không phải nộp thêm.

6/. Quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Kiên Giang;*
- *VKS nhân dân huyện Hòn Đất;*
- *UBND xã Lình Huỳnh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thanh Sang